

— Hừ, anh can đảm ghê ! Tôi thành thật khen ngợi anh. Bây giờ, tôi yêu cầu anh trả lời, nếu anh bướng bỉnh, anh đừng trách. Dầu sao chúng ta là bạn. Bạn thân từ nhỏ.

— Nhưng mỗi người theo một lý tưởng khác nhau.

—Ồ, anh nóng nảy quá ! Biết đâu chúng ta chẳng thỏa thuận được với nhau.

— Tôi đã nói rồi, anh đừng ép buộc nữa.

Phan Lộ nghiêm sắc mặt :

— Trần Hiệp ? Ai trao cuộn phim cho anh ?

Trần Hiệp lặng thinh. Phan Lộ hỏi lại :

— Anh không khai, tôi cũng biết. Đêm nay, anh có hẹn với Lê Tùng trên bờ nam. Anh có nhiệm vụ trao cho Lê Tùng một cuộn phim quan trọng giấu trong ống thuốc nhưc đầu aspirin. Lúc này trên bờ sông, anh đã nhanh tay ném đi, song nhân viên của tôi đã nhặt lại được. Cuộn phim này, Z.345 đã đưa cho anh. Z.345 là ai ?

— Tôi không biết.

— Z-345 dặn anh nói lại với Lê Tùng những gì ?

— Tôi không biết Z-345 là ai.

— Hừ, anh không biết Z-345 là ai, nhưng chắc biết rõ Nguyễn thị Ngọc Hoa, Trần Bằng và Trần Đại.

Toàn thân Trần Hiệp như bị muôn ngàn mũi kim chích vào đầu nhói. Nguyễn thị Ngọc Hoa là vợ chàng, vợ thân yêu của chàng. Trần Bằng và Trần Đại là hai đứa con mụm mĩm của chàng. Chàng hình dung ra một căn phòng nhỏ ở vùng Khâm thiên, dùng làm nơi tiếp khách, nơi ăn và nơi ngủ cho tiểu gia đình chàng. Ngọc Hoa là một

thiếu phụ thùy mị, suốt năm ở trong nhà, lo đan áo len cho chồng, mỗi đêm trước khi chồng đi ngủ không quên bung tới một ly nước trà xanh đậm, thay cho cà phê phin mà vợ chồng không có tiền mua. Nàng yêu chàng từ lâu, từ hồi chàng đăng những bài thơ đầu tiên trên báo, song nàng không nói. Rồi hai người lấy nhau : chàng không xoay ra tiền sắm áo cưới cho cô dâu, và của hồi môn của nàng chỉ là một tấm lòng trinh bạch, thờ chồng nuôi con, ngoài ra không biết gì khác.

Ngọc Hoa tưởng chàng là nhà phóng viên nghèo, hăng say với nghề nghiệp và không quan tâm đến chính trị, mặc dầu chàng là đảng viên Lao động. Nàng không ngờ được Trần Hiệp vào đảng cộng sản để che giấu hoạt động tình báo.

Trần Hiệp có thể hy sinh tất cả cho vợ và hai con. Bởi vậy, chàng tái mặt khi nghe thiếu tá Phan Lộ nhắc đến tên Ngọc Hoa, Trần Bằng và Trần Đại. Chàng nói, giọng run run :

— Vợ tôi, con tôi, có dính dáng gì đến công việc tôi làm mà anh lôi họ vào ?

Phan Lộ cười rit lên :

— Không, tôi không muốn nói là vợ con anh dính dáng. Tôi chỉ nhắc cho anh hiểu. Nếu anh cứng đầu không khai, bắt buộc tôi phải hành hạ vợ con anh.

— Trời ơi !

— La Trời làm gì ! Ở đây chỉ có anh và tôi, Trời không cứu nổi anh đâu. Tôi cho anh một phút để cân nhắc điều hơn lẽ thiệt. Trong trường hợp anh từ chối, tôi sẽ gọi điện thoại về Hà nội, yêu cầu công an bắt vợ con anh, đem tra tấn. Nếu

cần, sẽ tra tấn trước mặt anh.

— Tôi không dè anh là kẻ lòng lang dạ thú.

— Thóa mạ nhau làm gì, tôi đã nghe quen những lời chửi rủa nặng hơn thế nhiều. Thế nào, Trần Hiệp? Ai trao cuộn phim cho anh? Z-345 là ai? Z-345 dặn anh nói với Lê Tùng những gì?

Hình ảnh thân yêu của vợ con lại hiện lên trong trí. Chàng suyết thét lên khi nghĩ đến lúc vợ chàng bị còng tay, xiềng chân, nằm còng queo trong xó sà lim, đợi giờ lên phòng tra tấn mặc dầu nàng vô tội. Chắc nàng phải chết. Hai đứa con vắng mẹ sẽ bị tống vào cô nhi viện. Gia đình chàng bị tan nát.

Song nếu chàng chết trong lúc này, vợ chàng, con chàng sẽ được sống yên ổn. Ý định quyền sinh lại lớn vồn trong đầu chàng. Chàng cảm thấy nếu không tự vẫn bây giờ sẽ chẳng bao giờ tự vẫn được nữa.

Mắt chàng long lên sòng sọc, tia máu bắn ra. Dường như đọc được tư tưởng của Trần Hiệp, thiếu tá Phan Lộ lùi lại một bước. Trần Hiệp vùng vẫy, sợi giây ni-lông càng ăn sâu thêm vào thịt. Tuyệt vọng, thè lưỡi, cắn mạnh một cái.

Cái lưỡi bị cắt làm hai, máu tuôn ra như suối. Phan Lộ vội vã mở trói và gọi người lấy thuốc cầm máu. Nhanh như cắt, Trần Hiệp giật lưỡi dao ở lưng Phan Lộ, rồi đâm thẳng vào tim. Chàng ngã ngồi xuống, lưỡi dao ngập đến cán. Chàng tắt thở một cách êm dịu.

Bên ngoài, trận mưa đã hết. Bầu trời trở lại quang đãng. Xa xa vẳng lại tiếng kêu ri rầm của giòng sông Bến Hải.

Lê Tùng dựa lưng vào vách phi cơ, cố ngủ mà không tài nào ngủ được. Hết chàng nhắm mắt, Trần Hiệp lại ngồi xuống bên, vỗ vai chàng, giọng thiếu não:

— Vĩnh biệt Lê Tùng. Vĩnh biệt anh em. Vĩnh biệt ông Hoàng. Tôi bị bắt có lẽ vì nội phản. Nội phản. . . Một nhân viên của ta đã bán tôi cho địch. Vĩnh biệt. . . Nội phản. . .

Lê Tùng thét lên:

— Nội phản. . . trời ơi!

Chàng mở choàng mắt. Hai quân nhân nghĩ phép cùng đi chuyển phi cơ riêng nhìn chàng. dáng điệu ngạc nhiên. Trần Hiệp không phải là điệp viên duy nhất của chàng ở phía bắc vĩ tuyến 17 bị sa lưới địch. Chàng đã mất ba người. Ba người gan dạ. Mất ba người trong vòng ba tuần lễ.

Tuần trước, chàng đợi Z-308 suốt đêm ngoài khơi Cửa Tùng. Tàu ngầm xi gà phải lặn xuống đáy biển, còn chàng chèo xuống cao xu vào sát bờ, cùng một vệ sĩ và khẩu súng máy bên nhạy. Đứng giờ đã định 308 vẫn biệt tăm. Sợ tàu tuần tiêu duyên hải của địch bắt gặp, hạm trưởng không thể cho tiềm thủy đình nổi lên mãi. Muốn cứu 308, Lê Tùng phải vào tận bãi cát.

Giờ hẹn là 3g45'.

Lê Tùng núp sau rặng phi lao đến 4g30'.

Biết tàu ngầm không thể đợi đến sáng, chàng đành xuống ca-nô ra khơi.

Khi ấy, cuộc tấn công bất ngờ xảy ra. Chiếc xuống vừa được thả xuống nước, một loạt đạn tiêu liên nổ chát chúa. Người vệ sĩ bị trúng đạn vào

đủ, ngã chúi, khẩu súng văng xuống cát. Lê Tùng phải diu hẳn lên, và nhờ bóng tối đã thoát ra khơi.

Z-308 không đến chỗ hẹn vì bị bắt trước đó 5 phút.

Một tuần trước đêm Z-308 mất tích ở Cửa Tùng, một điệp viên khác của Lê Tùng, Z-309, bị bắn chết trong lúc bơi qua sông Bến Hải. Lê Tùng nhìn 309 quần quai trên bờ bắc mà không thể nào can thiệp. Đêm ấy, trăng rằm sáng quắc, quang cảnh vĩ tuyến 17 nên thơ lạ lùng. Không còn gì thi vị bằng kheác tay người đẹp — một người đàn bà đẹp dung mạo và đẹp thân thể — tản bộ trên bờ sông, dầm dĩa ánh sáng thần diệu. Song Lê Tùng không có thời giờ nghĩ đến thi ca và ái tình. Chàng lại lùi thúi lên xe đạp phóng về phía nam một mình.

Cho đến đêm nay. . .

Trần Hiệp bị bắt, 30 giây đồng hồ trước khi băng qua sông. Tại sao? Dĩ nhiên là có nội phản. Nhưng nội phản là ai?

Lê Tùng thở dài rit một hơi thuốc lá. Nghĩ đến khuôn mặt lạnh lùng của Văn Bình, chàng rợn người.

Chiếc máy bay quân sự hạ cánh xuống phi trường Biên hòa. Trời đã sáng rõ.



II

Sóng gió trong Sở Mật vụ

Lê Tùng nấn lại cái cà vạt màu đen, và đưa lưng vào ghế bành cho đỡ mỏi. Từ sáng đến giờ, chàng đã nấn lại nút cà vạt không biết mấy chục lần, và thay kiểu ngồi không biết mấy chục lần.

Phi cơ đến Biên hòa, chàng tắt tả ra xe, lái xế phóng thẳng về Sài gòn, đưa chàng đến trụ sở bí mật của ông Hoàng, trong một bin-dinh đồ sộ ở đại lộ Nguyễn Huệ, bề ngoài là một công ty thương mại.

Lê Tùng đã tạt qua nhà để thay quần áo. Nhà chàng là một căn phòng ở lầu năm, trang trí diêm dúa, đồ đạc bừa bộn, chứng tỏ không có bàn tay đàn bà. Vừa đi vắng hai ngày mà chàng có cảm tưởng như xa nhà cả năm, vì ở đâu chàng cũng ngửi thấy mùi mốc meo, ở đâu chàng cũng thấy áo quần vứt bừa bãi, nồng nặc mùi mồ hôi, và mùi rượu mạnh.

Chàng mở va li chọn cái sơ mi trắng nhất. Ngần ngừ một lát, chàng lấy cái cà vạt đen để tạo ra một vẻ đúng đắn. Lê Tùng biết trước các yếu nhân của Sở sẽ không tiếc lời khiển trách chàng. Thất bại trong công việc thì khiển trách là thường, song lần này sự khiển trách sẽ lên tới độ cao nhất vì chàng đã cầu thả để mất 3 nhân viên vụ